

Số: /2020/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 07/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách thành Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình và bãi bỏ Quyết định số 900/2008/QĐ-UBND ngày 06/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 449/TTr-SNV ngày 31/12/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 07/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách thành Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm

1. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm gồm có:

a) Lãnh đạo của Trung tâm: Có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm và là người đại diện theo pháp luật của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm, đồng thời trực tiếp thực hiện trợ giúp pháp lý với tư cách là Trợ giúp viên pháp lý.

Phó Giám đốc Trung tâm là người giúp việc cho Giám đốc Trung tâm và phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi,

kiểm tra và giải quyết một số công việc đột xuất khác do Giám đốc Trung tâm phân công. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về các nhiệm vụ được giao hoặc được ủy quyền. Phó Giám đốc Trung tâm trực tiếp thực hiện trợ giúp pháp lý với tư cách là Trợ giúp viên pháp lý.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc và Phó Giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Tư pháp quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành.

b) Các phòng chuyên môn của Trung tâm gồm có: Phòng Hành chính - Tổng hợp và Phòng Nghiệp vụ.

2. Biên chế của Trung tâm là biên chế sự nghiệp nằm trong tổng biên chế của Sở Tư pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và lao động của Trung tâm thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh.”

2. Sửa đổi Điều 4 như sau:

“Điều 4. Kinh phí hoạt động

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập, được cấp ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).”

Điều 2. Nội dung bãi bỏ

1. Bãi bỏ Quyết định số 900/2008/QĐ-UBND ngày 06/5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình.

2. Bãi bỏ Điều 2 Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 07/6/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách thành Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 02 năm 2020.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính; Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Cục Trợ giúp pháp lý, Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, VP7.

TC/QPPL/01/03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Quang Thìn

